

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
HƯỚNG CHUYÊN SÂU 1: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM
HƯỚNG CHUYÊN SÂU 2: MẠNG VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN
HƯỚNG CHUYÊN SÂU 3: KHOA HỌC MÁY TÍNH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TH94091: HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP
(ENTERPRISE RESOURCE PLANNING SYSTEMS)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 7
- Tín chỉ: 3 (Lý thuyết 2 – Thực hành 1 – Tự học 9)
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 24 tiết
 - + Thực hành trên phòng máy tính: 15 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 6 tiết
- Tự học: 135 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Mạng và Hệ thống thông tin
 - Khoa: Công nghệ thông tin
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương ☐		Cơ sở ngành ☐		Chuyên sâu 1 ☐		Chuyên sâu 2 ☒		Chuyên sâu 3 ☐	
Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☒	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt ☒

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:*

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
CĐR1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực Công nghệ thông tin.	1.2. Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội - pháp luật trong lĩnh vực Công nghệ thông tin..
Kiến thức chuyên môn	
CĐR2. Phân tích được các vấn đề cơ bản về công nghệ liên quan đến xây dựng và vận hành hệ thống thông tin	2.1. Phân tích được các vấn đề cơ bản về công nghệ liên quan đến xây dựng hệ thống thông tin.
Kỹ năng chung	
CĐR5. Vận dụng kỹ năng tư duy logic, kỹ năng phản biện và kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm vào giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ thông tin	5.2. Vận dụng kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ thông tin.
Kỹ năng chuyên môn	
CĐR 7. Phát triển một trong các thành phần của hệ thống thông tin ứng dụng trong nhiều lĩnh vực.	7.1. Phát triển phần mềm ứng dụng trên nền tảng web, desktop hoặc mobile (áp dụng với hướng chuyên sâu Công nghệ phần mềm).
CĐR8. Thể hiện ý thức học tập suốt đời và tinh thần khởi nghiệp.	8.2 Đề xuất các ý tưởng khởi nghiệp

* **Mục tiêu:** Sinh viên nắm những kiến thức về Hệ thống doanh nghiệp kinh doanh hướng tích hợp (hệ thống ERP) bao gồm quy trình kinh doanh, hoạch định trong tổ chức, thông tin từ hệ thống và kiểm soát hệ thống. Sinh viên hiểu các khái niệm, thuật ngữ cơ bản và những tác động của hệ thống ERP vào tổ chức kinh doanh. Đồng thời, người học được tiếp cận với giải pháp về hoạch định nguồn lực doanh nghiệp thông qua một hệ thống ERP cụ thể.

* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Học phần nhằm đào tạo sinh viên những kiến thức và kỹ năng xây dựng, khai thác, quản lý Hệ thống thông tin (HTTT), đặc biệt tập trung vào phần mềm quản lý Hệ thống thông tin cho các tổ chức doanh nghiệp. Với mục tiêu chung, sinh viên sau khi tốt nghiệp nắm vững kiến thức và thông thạo kỹ năng, có thể làm việc trong lĩnh vực quản lý Hệ thống thông tin.

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT				
		1.2	2.1	5.2	7.2	8.2

TH9409 1	Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	R	R	P	R	p
-------------	--	---	---	---	---	---

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Mô tả các khái niệm liên quan đến hệ thống ERP, quá trình hình thành và phát triển của hệ thống ERP.	1.2
K2	Trình bày cách thức hoạt động của các quy trình kinh doanh cơ bản trong một doanh nghiệp gắn với quá trình tạo lập, kiểm soát và khai thác thông tin	2.1
Kỹ năng		
K3	Vận hành chuỗi quy trình kinh doanh từ báo giá – nhận đơn hàng – sản xuất – mua hàng – bán hàng – thu tiền trên môi trường ERP (mức cơ bản)	1.2
K4	- Có thể vận dụng tư duy hệ thống và sự hợp tác nhóm để có kỹ năng tiếp cận, giải quyết những vấn đề của môn học một cách dễ dàng hơn	5.2
	Trình bày thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định trong các hoạt động sản xuất và kinh doanh của một doanh nghiệp có ứng dụng hệ thống ERP (mức cơ bản)	1.2
	Phân tích nhược điểm của quy trình kinh doanh trước khi ứng dụng hệ thống và đề xuất giải pháp tích hợp hệ thống (mức cơ bản)	7.2
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	- Hình thành khả năng làm việc độc lập, cần cù, sáng tạo, chính xác, tinh thần trách nhiệm, hợp tác cao khi giải quyết các vấn đề của môn học Hệ thống thông tin (thông thường những vấn đề này mô phỏng những vấn đề thực tế)	8.2

III. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

TH94091. Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (3TC: 2 – 1 – 6). Mô tả vắn tắt nội dung: Học phần gồm 7 chương với nội dung: Tổng quan về hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP); Quy trình mua hàng; Marketing và xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP; Quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong hệ thống ERP; Kế toán trong hệ thống ERP; Quản trị nguồn nhân lực trong hệ thống ERP; Triển khai hệ thống ERP.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy thông qua thuyết trình và làm bài tập trên lớp.
- Kết hợp phương pháp dạy học trực tuyến trên MS Teams trong trường hợp không thể đến lớp

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên nghe giảng, kết hợp với tự học và trao đổi với bạn học và thầy cô.
- Sinh viên tham gia làm bài tập trên lớp.

- Kết hợp học học trực tuyến trên MS Teams trong trường hợp không thể đến lớp

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Theo Quy định chung của Học viện.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc sách tham khảo trước khi đến lớp, chuẩn bị đầy đủ nội dung thuyết trình và nội dung thảo luận trước khi đến lớp.
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải thực hiện đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp theo nhóm.
- Thực hành trên phòng máy tính: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự đầy đủ các buổi thực hành trên phòng máy tính và hoàn thành tất cả các bài tập được giao khi học thực hành.
- Bài tập lớn môn học: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia làm bài tập lớn môn học và báo cáo kết quả theo nhóm.
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia thi cuối kỳ.

Nếu sinh viên bỏ báo cáo bài tập lớn sẽ không được tham gia thi cuối kỳ.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trọng số

Rubric đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
<i>Đánh giá quá trình</i>			
Rubric 1. Đánh giá chuyên cần (Tham dự lớp và thái độ tham gia)	K3, K4, K5	10	1-15
Rubric 2. Đánh giá giữa kỳ	K1	40	8-10
<i>Đánh giá cuối kì (Lưu ý: tổng trọng số tối thiểu 50%)</i>			
Rubric 3. Đánh giá cuối kỳ	K1, K2	50	Sau tuần thứ 15

Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Áp dụng các kiến thức cơ bản về khái niệm liên quan đến hệ thống ERP, quá trình hình thành và phát triển của hệ thống ERP.
K2	Chỉ báo 2: Phân tích được cách thức hoạt động của các quy trình kinh doanh cơ bản trong một doanh nghiệp gắn với quá trình tạo lập, kiểm soát và khai thác thông tin
K3	Chỉ báo 3: Vận dụng kỹ năng phân biện để đánh giá các giải pháp công nghệ thông tin liên quan đến nhiều lĩnh vực.
K4	Chỉ báo 4: Phân tích các vấn đề kỹ thuật phát sinh đối với các hệ thống thông tin.

K5	Chỉ báo 5: Làm việc độc lập, cần cù, sáng tạo, chính xác, tinh thần trách nhiệm, hợp tác cao khi giải quyết các vấn đề của môn học
----	--

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 6.5 - 8.4 điểm	Trung bình 4.0 - 6.4 điểm	Kém 0 - 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Mỗi buổi điểm danh chiếm trọng số 10%			

Rubric 2: Đánh giá bài tập lớn theo nhóm

Hình thức thi: Triển khai hệ thống ERP trong thực tế

Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức chất lượng			
		Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 6.5 - 8.4 điểm	Trung bình 4.0 - 6.4 điểm	Kém 0 - 3.9 điểm
Nội dung	50	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	10	Mạch lạc, rõ ràng, nhất quán	Khá mạch lạc, rõ ràng, nhất quán	Tương đối rõ ràng, nhất quán	Thiếu rõ ràng, nhất quán
Trả lời câu hỏi	40	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời sai đa số các câu hỏi đặt đúng

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Nộp bài tập chậm: Tất cả các trường hợp nộp bài tập chậm đều không được chấp nhận

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa kì sẽ nhận 0 điểm. Trong trường hợp có lý do chính đáng sẽ được giảng viên bố trí cho kiểm tra bù (**trừ thi kết thúc học phần**)

Yêu cầu về đạo đức: Sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

*** Sách giáo trình/Bài giảng: (Liệt kê ít nhất 1 giáo trình)**

- Vũ quốc Thông (2021), *Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp*, NXB Thông tin truyền thông

*** Tài liệu tham khảo khác: (Liệt kê ít nhất 3 tài liệu tham khảo)**

- Ellen F.Monk, Bret J. Wagner (2013). *Concepts in Enterprise Resource Planning*, Cengage Learning Inc, 4th Edition, 254p.

- Simha R.Magal, Jeffrey Word (2012). *Integrated Business Processes with ERP Systems*, Wiley Publisher, 1st edition, 358p.

- Liaquat Hossain, Jon David Patrick, M.A. Rashid (2002). *Enterprise Resource Planning: Global Opportunities and Challenges*, Idea Group Publishing, 295p.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương 1: Tổng quan về hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP)	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 1.1. Khái niệm và vai trò của hệ thống ERP 1.2. Bản chất của hệ thống ERP 1.3. Sơ lược về ứng dụng hệ thống ERP trong doanh nghiệp 1.4. Tác động của ERP đến kiểm soát hệ thống thông tin	K1
	Nội dung semina/thảo luận: (3 tiết) 1.5. Tìm hiểu các giải pháp ERP ở Việt Nam và thế giới 1.6. Tình hình triển khai ERP ở Việt Nam	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 1.7. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
2	Chương 2: Quy trình mua hàng	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 2.1. Các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ 2.2. Các khái niệm liên quan đến quy trình mua hàng 2.3. Tác động của hệ thống ERP đến quy trình 2.4. Mở rộng quy trình mua hàng	K2
	Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết) 2.5. Ứng dụng hệ thống ERP để minh họa quy trình	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) 2.6. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
3-4	Chương 3: Marketing và xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 3.1. Tổng quan về Marketing và bán hàng 3.2. Quá trình xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP 3.3. Quản trị quan hệ khách hàng và hệ thống ERP Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết) 3.4. Minh họa quy trình bán hàng bằng một giải pháp ERP cụ thể	K3,K4,K5

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) 3.5. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
5-6	Chương 4: Quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong hệ thống ERP	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 4.1. Tổng quan về chuỗi cung ứng và sản xuất 4.2. Quá trình hoạch định sản xuất trong hệ thống ERP 4.3. Quản trị chuỗi cung ứng và hệ thống ERP Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết) 4.4. Minh họa quy trình sản xuất trong hệ thống ERP	K3,K4,K5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) 4.5. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
7	Chương 5: Kế toán trong hệ thống ERP	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 5.1. Tổng quan về các hoạt động kế toán 5.2. Quản lý nợ trong hệ thống ERP 5.3. Phân tích lợi nhuận trong hệ thống ERP 5.4. Lập báo cáo quản trị trong hệ thống ERP	K3,K4,K5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) 5.5. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
8	Chương 6: Quản trị nguồn nhân lực trong hệ thống ERP	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 6.1. Tổng quan về quản trị nguồn nhân lực 6.2. Các tính năng quản trị nguồn nhân lực chính trong hệ thống ERP 6.3. Các khía cạnh khác về quản trị nguồn nhân lực trong hệ thống ERP	K3,K4,K5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết) 6.4. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
9	Chương 7: Triển khai hệ thống ERP	

10	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (24 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (9 tiết) 7.1. Mô hình hóa hệ thống ERP 7.2. Biểu đồ Event Process Chain (EPC) 7.3. Cải tiến quy trình 7.4. Triển khai hệ thống ERP Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (15 tiết) 7.5. Triển khai hệ thống ERP bằng phần mềm mã nguồn mở Odoo	K4
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (48 tiết) 7.6. Sinh viên đọc trước tài liệu được giao	K5
	Chương 1: Tổng quan về hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP)	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 1.3. Khái niệm và vai trò của hệ thống ERP 1.4. Bản chất của hệ thống ERP 1.3. Sơ lược về ứng dụng hệ thống ERP trong doanh nghiệp 1.4. Tác động của ERP đến kiểm soát hệ thống thông tin Nội dung semina/thảo luận: (3 tiết) 1.5. Tìm hiểu các giải pháp ERP ở Việt Nam và thế giới 1.6. Tình hình triển khai ERP ở Việt Nam	K4
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 1.7. Sinh viên □□c tr□□c t□i li□u □□□c giao	K5

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học: đủ chỗ ngồi, đủ ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: có máy chiếu, micro
- Phòng thực hành: đủ máy tính và các phần mềm liên quan tới môn học giảng dạy.
- Các phương tiện khác: bảng viết phấn, phấn, khăn lau bảng
- Yêu cầu đối với việc dạy trực tuyến: phần mềm dạy trực tuyến (Microsoft Teams...), máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng được nhu cầu người dùng, không để xảy ra tình trạng nghẽn mạng hay quá tải; phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Kí và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)

Nguyễn Thị Lan

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC

(Chữ ký)
Phạm Văn Cường

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Kí và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)
Nguyễn Thị Thu

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)

Phạm Quang Dũng

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Lan	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn MHTTT, Khoa CNTT, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0979430884
Email: ngtlan@vnua.edu.vn	
Cách liên lạc với giảng viên: qua email	

X. CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

(5 lần gần nhất)

- Lần 1: 03/2020

- Bổ sung phương pháp giảng dạy và học tập, nhiệm vụ của sinh viên, phương pháp đánh giá để phù hợp với việc triển khai dạy và học theo hình thức trực tuyến khi có dịch Covid-19.

- Lần 2: 07/2021

- Rà soát và cập nhật nội dung kiến thức học phần, rà soát tài liệu tham khảo

- Lần 3: 07/2022

- Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo

- Lần 4: 07/2023

- Rà soát và cập nhật mức đóng góp của học phần theo Chuẩn đầu ra và ma trận IPRM mới.
- Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo.
- Rà soát và cập nhật nội dung học phần, bài giảng theo tài liệu mới.

- Lần 5: 7/2024:

- Chỉnh sửa mức đóng góp của học phần theo chuẩn đầu ra mới (T7/2024)